

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Chùm

Ông Nguyễn Hồng Thái

Căn cứ Điều 143 và Điều 144 và Điều 165 Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 30/6/2022, người khởi kiện vợ chồng ông Trần H và bà Nguyễn Thị Ng có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật tổ tụng hành chính.

Ngày 12/7/2022, người khởi kiện vợ chồng ông Trần H và bà Nguyễn Thị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST - HC ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa:

1. Người khởi kiện: Vợ chồng ông Trần H, sinh năm 1963, bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu phố Chí Đ, thị trấn Chí Th, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên.

2. Người bị kiện:

2.1 Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên;

2.2 Ủy ban nhân dân huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên;

2.3 Chủ tịch UBND huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ủy ban nhân dân thị trấn Chí Th, huyện Tuy A;

3.2 Chủ tịch UBND thị trấn Chí Th, huyện Tuy A;

3.3 Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tuy A;

3.4 Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuy A;

3.5 Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Tuy A.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng Hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 348 Luật Tổ tụng Hành chính, khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Hoàn trả cho vợ chồng ông Trần H và bà Nguyễn Thị Ng số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006599 ngày 17/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ quy định tại các Điều 358, 359 Luật tổ tụng hành chính. Vợ chồng ông Trần H và bà Nguyễn Thị Ng phải chịu chi phí xem xét thẩm định 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Phòng KT-NV và THAHS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Minh